TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SƠN LA** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 153 /2023/HS-ST
Ngày 15 - 9 -2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Cầm Thị Thanh Huyền
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Quàng Văn Ngoan
2. Ông Hà Văn Tiêm

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Mai Chi - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên toà: Bà Hoàng Như Quỳnh- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 160/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 160/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Hà Đức T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 25 tháng 11 năm 2000 tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Bản N, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đoàn thể, đảng phái: Không; con ông Hà Văn P, sinh năm 1973 và con bà Quàng Thị B, sinh năm 1969; bị cáo có vợ là Quàng Thị T, sinh năm 2004; có 01 con, sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/6/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 01/6/2023, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế, Ma túy Công an thành phố Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 4, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La phát hiện bắt quả tang Hà Đức T, đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) gói giấy bạc bên trong có chứa 06 viên nén màu hồng đồng dạng, T khai là hồng phiến cất giữ để sử dụng.

Ngày 01/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh và lấy mẫu giám định vật chứng thu giữ của Hà Đức T, kết quả: 06 viên nén màu hồng đồng dạng có khối

lượng là 0,55 gam, lấy 03 viên khối lượng 0,28 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu Đ. Còn lại 03 viên khối lượng 0,27 gam ký hiệu H niêm phong làm mẫu lưu kho.

Tại Kết luận giám định số: 1431/KL-KTHS ngày 05/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: "Mẫu gửi giám định ký hiệu Đ là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,28 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,55 gam; loại Methamphetamine", mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hà Đức T khai nhận: Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 01/6/2023, T đi xe ô tô buýt từ nhà ở bản Nà Hạ 1, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La lên thành phố Sơn La để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đi đến khu vực cổng nhà máy xi măng thuộc tổ 4, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La T xuống đi bộ thì nhìn thấy một người nữ giới không quen biết, cao đứng ở ven đường.Qua trao đổi,T hỏi và mua được của người nữ giới đó 06 viên ma túy hồng phiến, được gói trong gói giấy bạc với số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Sau khi bán gói ma túy cho T, người nữ giới bỏ đi,T cầm gói ma túy trong lòng bàn taytrái rồi đi bộ ven theo đường Lê Duẩn – Quốc lộ 6 về hướng huyện Mai Sơn để tìm nơi sử dụng. Khi T đi được khoảng 300m thì bị tổ công tác Công an thành phố Sơn Laphát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng .

Đối với nguồn gốc 0,55 gam Methamphetamine: Bị cáo khai ngày 01/6/2023, bị cáo mua được của một người nữ giới *không biết với giá 300.000đ* tại khu vực tổ 4, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, ngoài lời khai của bị cáo, không còn chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 392/CT-VKSTP ngày 16/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Hà Đức T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Hà Đức T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Hà Đức T từ 16 đến 20 tháng tù.
- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì Công văn Công an thành phố Sơn La được niêm phong, bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh giấy bạc; mẫu lưu kho ký hiệu H có khối lượng 0,27 gam.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Đức T nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát , đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 01/6/2023 Hà Đức T có hành vi cất giữ trái phép 0,55 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực tổ 4, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng: Lời khai nhận tội của bị cáo; biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 17 giờ 00 phút ngày 01/6/2023 tại tổ 4, phường chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đối với Hà Đức T; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 1431/KL-KTHS ngày 05/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của ông Đồng Trọng S, sinh năm 1958, trú tại tổ 3, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang.

Từ các căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hà Đức T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất mức độ của hành vi: Bị cáo Hà Đức Tphạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy với tổng khối lượng là 0,55 gam, loại Methamphetamine, đã vi phạm vào tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, khung hình phạt có mức phạt tù từ 01 năm đến 05 năm và thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Hành vi vi phạm của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi và nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhằm đảm bảo biện pháp cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có ông ngoại là Quàng Hặc

được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, bản thân bị cáo là đối tượng sử dụng chất ma túy, không có công ăn việc làm và không có thu nhập, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáokhai mua của một người nữ giới *không quen biết* tại khu vực tổ 4, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh, nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án. Do đó buộc Hà Đức T phải chịu trách nhiệm về số ma tuý bị thu giữ.

[8] Vật chứng của vụ án:

Đối với: : 0,27 gam Methamphetamine còn lại là chất ma túy bị pháp luật Nhà nước cấm mua bán, vận chuyển, tàng trữ, 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh giấy bạc là vật không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu huỷ theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hà Đức T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Hà Đức T 16 (mười sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 01/6/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì Công văn Công an thành phố Sơn La được niêm phong, bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh giấy bạc; mẫu lưu kho ký hiệu H có khối lượng 0,27 gam.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/8/2023 giữa Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hà Đức T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 15/9/2023).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- Chi cục THA dân sự thành phố Sơn La;
- Những người tham gia tố tụng;
- THAHS;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Cầm Thị Thanh Huyền